

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2024/HSST

Ngày 06-5-2024

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thọ

2. Ông Lê Văn Công

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phùng Nữ Lệ Chi - Thư ký Tòa án
Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa,
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/HSST
ngày 09 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
51/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

PHÙNG HỮU D, Sinh ngày 14/02/2006, tại Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 8, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa –
Vũng Tàu; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Giới
tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Phùng
Hữu S (đã chết); Mẹ: Ngô Thị H, năm sinh: 1973

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo D: Bà Lê Thị Thúy – Trợ giúp viên Trung
tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị hại: Trần Văn Hoàng A, sinh ngày 15/8/2007 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Kim Hải, phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà
Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị L, sinh năm 1987 là
mẹ ruột (có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Kim Hải, phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà
Rịa – Vũng Tàu.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị L, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Kim Hải, phường Kim Dinh, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà
Rịa – Vũng Tàu.

- Bà Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: 74 Trần Chánh Chiêu, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết từ trước nên ngày 16/10/2023, Phùng Hữu D đồng ý cho Trần Văn Hoàng A mượn 01 điện thoại di động hiệu Redmi 10 để cầm lấy tiền chơi game, Hoàng A hẹn đến ngày 21/10/2023 sẽ chuộc điện thoại trả cho D. Đến hẹn, Hoàng A không chuộc điện thoại trả cho D nên D nảy sinh ý định lừa lấy điện thoại của Hoàng A bán lấy tiền chuộc điện thoại. Khoảng 18 giờ ngày 21/10/2023, khi đang cùng làm việc tại cửa hàng Lotteria - đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, D hỏi mượn điện thoại của Hoàng A để nhắn tin, Hoàng Anh đưa điện thoại OPPO A74 cho D mượn. Sau đó D không trả lại điện thoại cho Hoàng A mà nói dối đã làm mất, nhưng thực tế D đang cất giữ điện thoại của Hoàng A trong cặp. Đến ngày 22/10/2023, D đem chiếc điện thoại OPPO A74 đến tiệm điện thoại của bà Nguyễn Thị Hồng G tại số 202 Nguyễn Văn Cừ, tổ 2, khu phố 2, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa, bán được số tiền 1.800.000 đồng. Ngày 23/10/2023, D đến tiệm điện thoại mà Hoàng A đã cầm chiếc điện thoại Redmi 10 của D và dùng số tiền 1.840.000 đồng chuộc lại điện thoại của mình. Ngày 25/10/2023, Hoàng A có hành vi lấy xe mô tô hiệu Wave biển số 72G1-676.99 của D tại xã An Ngãi, huyện Long Điền, quá trình làm việc tại cơ quan Công an huyện Long Điền, Hoàng Anh đã khai báo việc D lừa điện thoại của Hoàng A.

Tại Kết luận định giá tài sản số 259/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bà Rịa kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO model A74, số IMEI1: 860821052421219 trị giá 2.833.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO model A74, số IMEI 1: 860821052421219 cơ quan điều tra tạm giữ tại tiệm điện thoại Hồng Giao. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của bà Trần Thị L là mẹ ruột Trần Văn Hoàng A. Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc điện thoại trên cho bà Lụa.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, Hoàng A và bà L không yêu cầu gì thêm. Bà Nguyễn Thị Hồng G sau khi được Phùng Hữu D bồi thường 200.000 đồng, bà G không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSBR ngày 03-4-2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Phùng Hữu D về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Bà Rịa giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội theo bản cáo trạng đã truy tố,

đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 174, Điều 38, 65, 91, 101 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Phùng Hữu D từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo D trình bày tại phiên toà: Đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội D, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về nhân thân, bị cáo D sinh ra trong một gia đình lao động nghèo, cha mất sớm, bị cáo thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình. Bị cáo phạm tội khi chưa thành niên trình độ nhận thức còn hạn chế, bị hại cũng có một phần lỗi. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giảm mức hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo D từ 03 đến 06 tháng tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự để bị cáo có cơ hội sửa đổi trở thành người công dân sống có ích cho xã hội. Đối với bị hại Trần Văn Hoàng Anh, ngày 25/10/2023 đã có hành vi lấy xe mô tô hiệu Wave biển số 72G1-676.99 của D tại xã An Ngãi, huyện Long Điền, xét thấy hành vi có dấu hiệu tội phạm, đề nghị hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền xem xét xử lý theo quy định.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan, phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 21/10/2023, tại cửa hàng Lotteria - đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, Phùng Hữu D bằng thủ đoạn gian dối đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của Trần Văn Hoàng A 01 điện thoại di động hiệu OPPO model A74, số IMEI1: 860821052421219 trị giá 2.833.000 đồng. Hành vi phạm tội như nêu trên của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận

thức được hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì thế, cần xử phạt bị cáo một mức án đủ để giáo dục cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Tuy nhiên xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại Hoàng Anh cũng có một phần lỗi và có đơn xin bãi nại cho bị cáo mà xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét bị cáo D có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, khả năng nhận thức còn hạn chế. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Đối với Trần Văn Hoàng A, ngày 25/10/2023 đã có hành vi lấy xe mô tô hiệu Wave biển số 72G1-676.99 của D tại xã An Ngãi, huyện Long Điền, xét thấy hành vi có dấu hiệu tội phạm, hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền xem xét xử lý theo thẩm quyền.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[5]. Về án phí: Bị cáo D phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phùng Hữu D** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Phùng Hữu D 06 (sáu) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (06/5/2024).

Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản

án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự.

2/ Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Hữu D phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06-5-2024), bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Người bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- Công an TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT
- Thi hành án DS TP. Bà Rịa;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; bị hại; người bào chữa; người liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Anh

